

Số: 32 /2019/QĐ-UBND

Bình Dương, ngày 13 tháng 12 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế quản lý hoạt động thông tin đối ngoại
trên địa bàn tỉnh Bình Dương**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 72/2015/NĐ-CP ngày 07 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về quản lý hoạt động thông tin đối ngoại;

Căn cứ Nghị định số 09/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan hành chính nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 22/2016/TT-BTTTT ngày 19 tháng 10 năm 2016 của Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn quản lý hoạt động thông tin đối ngoại của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 72/TTr-STTTT ngày 30 tháng 10 năm 2019.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

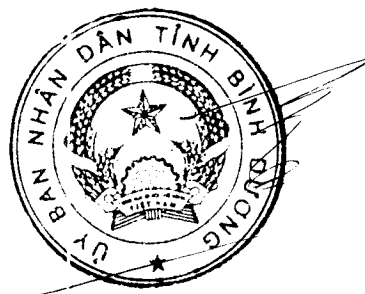
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2020 và thay thế Quyết định số 08/2014/QĐ-UBND ngày 25 tháng 3 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương ban hành Quy chế quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành, đoàn thể tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, Thủ trưởng các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Thông tin và Truyền thông; Bộ Ngoại giao.
- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh; Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Như Điều 3;
- Các Sở, Ban, ngành⁽²⁰⁾, Đoàn thể⁽⁶⁾ tỉnh;
- CSDL quốc gia về VBQPPL (Sở Tư pháp);
- UBND các huyện, thị, thành phố;
- TTCB, Công TTĐT tỉnh, Báo, Đài PTTH tỉnh;
- LĐVP, Dg, HT;
- Lưu: VT. 4 }

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đặng Minh Hưng

QUY CHẾ

Quản lý hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Bình Dương

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 32 /2019/QĐ-UBND
ngày 13 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương)*

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về quản lý hoạt động thông tin đối ngoại; trách nhiệm của các Sở, Ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi là Ủy ban nhân dân cấp huyện) trong việc quản lý và triển khai hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

2. Quy chế này được áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

Điều 2. Thông tin đối ngoại

Thông tin đối ngoại quy định tại Quy chế này bao gồm thông tin chính thức về Việt Nam nói chung và tỉnh Bình Dương nói riêng, thông tin quảng bá hình ảnh Bình Dương và thông tin tình hình thế giới vào Bình Dương.

Điều 3. Nguyên tắc hoạt động thông tin đối ngoại

Thực hiện theo quy định tại Điều 3 của Nghị định số 72/2015/NĐ-CP ngày 07 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về quản lý hoạt động thông tin đối ngoại.

Điều 4. Nội dung quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại

Thực hiện theo quy định tại Khoản 2, Điều 4, Nghị định số 72/2015/NĐ-CP ngày 07 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về quản lý hoạt động thông tin đối ngoại.

Điều 5. Kinh phí hoạt động thông tin đối ngoại

Nguồn kinh phí hoạt động thông tin đối ngoại của các Sở, Ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân cấp huyện được đảm bảo từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành và các nguồn tài chính hợp pháp khác. Hàng năm, căn cứ kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại của Ủy ban nhân dân tỉnh, các cơ quan, đơn vị, địa phương lập dự toán kinh phí thực hiện, trình cấp thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định hiện hành.

Chương II

HOẠT ĐỘNG THÔNG TIN ĐỐI NGOẠI

Điều 6. Cung cấp thông tin quảng bá hình ảnh tỉnh Bình Dương

Thực hiện theo quy định tại Điều 5, Thông tư số 22/2016/TT-BTTTT ngày 19 tháng 10 năm 2016 của Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn quản lý hoạt động thông tin đối ngoại của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Điều 7. Cung cấp thông tin giải thích, làm rõ

1. Thông tin giải thích, làm rõ là những tư liệu, tài liệu, hồ sơ, lập luận nhằm giải thích, làm rõ, đấu tranh với các thông tin sai lệch ảnh hưởng đến uy tín, hình ảnh của tỉnh.

2. Các Sở, Ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân cấp huyện chủ động theo dõi và tổng hợp dư luận báo chí về ngành, đơn vị mình. Khi phát hiện hoặc nhận được thông tin, tài liệu, báo cáo sai lệch ảnh hưởng đến uy tín, hình ảnh của ngành, của tỉnh, có trách nhiệm thông báo tới Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan liên quan để phục vụ công tác quản lý.

3. Các Sở, Ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân cấp huyện chủ động triển khai các biện pháp thông tin, tuyên truyền để bảo vệ và nâng cao uy tín, hình ảnh của tỉnh thông qua các hình thức sau:

a) Ban hành thông cáo báo chí giải thích, làm rõ thông tin sai lệch; cử người phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí;

b) Cử đại diện lãnh đạo hoặc người phát ngôn tham dự giao ban báo chí do Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Hội Nhà báo tỉnh tổ chức để cung cấp thông tin giải thích, làm rõ;

c) Đăng tải thông tin giải thích, làm rõ trên Cổng/Trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân tỉnh, các Sở, Ban, ngành, đoàn thể; Ủy ban nhân dân cấp huyện; các sản phẩm truyền thông của các cơ quan thông tấn, báo chí và các phương tiện khác bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài;

d) Cung cấp thông tin để các cơ quan thông tấn, báo chí giải thích làm rõ, đấu tranh với các thông tin sai lệch.

4. Thông tin có nội dung bí mật nhà nước phải tuân thủ quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước.

Điều 8. Hệ thống dữ liệu quảng bá hình ảnh của tỉnh

Thực hiện theo quy định tại Điều 7, Thông tư số 22/2016/TT-BTTTT ngày 19 tháng 10 năm 2016 của Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn quản lý hoạt động thông tin đối ngoại của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Chương III

TRÁCH NHIỆM QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG THÔNG TIN ĐỐI NGOẠI

Điều 9. Sở Thông tin và Truyền thông

1. Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh.
2. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng và triển khai thực hiện các chương trình, đề án, dự án, kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại sau khi được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.
3. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng, quản lý, khai thác, sử dụng hệ thống dữ liệu quảng bá hình ảnh của tỉnh; xây dựng và phát hành các ấn phẩm, chương trình phục vụ thông tin đối ngoại của tỉnh.
4. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch và tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng và nghiệp vụ thông tin đối ngoại cho các cá nhân, tổ chức tham gia hoạt động thông tin đối ngoại của tỉnh; tham gia các lớp tập huấn về thông tin đối ngoại do Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Ngoại giao tổ chức.
5. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện các nội dung hợp tác truyền thông với các cơ quan thông tấn, báo chí, truyền thông, phóng viên trong nước và quốc tế nhằm giới thiệu, quảng bá hình ảnh của tỉnh; tạo điều kiện cho phóng viên, báo chí nước ngoài hoạt động trên địa bàn tỉnh.
6. Phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Ngoại vụ và các cơ quan, đơn vị liên quan cung cấp thông tin cho báo chí trong và ngoài nước, cộng đồng quốc tế và người Việt Nam ở nước ngoài.
7. Phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chỉ đạo, hướng dẫn nội dung thông tin đối ngoại cho các cơ quan thông tấn, báo chí hoạt động trên địa bàn.
8. Phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Sở Ngoại vụ, Công an tỉnh theo dõi, nghiên cứu dư luận, báo chí có nội dung thông tin tác động tiêu cực đến địa phương; đồng thời chủ động đấu tranh phản bác các thông tin xuyên tạc, sai sự thật ảnh hưởng đến hình ảnh của tỉnh.
9. Xây dựng, trình Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo về hoạt động thông tin đối ngoại; làm đầu mối phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trong công tác quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại; định kỳ sơ kết, tổng kết, đánh giá hiệu quả hoạt động thông tin đối ngoại; đôn đốc, hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra công tác thông tin đối ngoại của tỉnh; đề xuất khen thưởng các tổ chức, cá nhân có thành tích trong công tác thông tin đối ngoại theo thẩm quyền.

Điều 10. Sở Ngoại vụ

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai hoạt động thông tin đối ngoại địa phương ở nước ngoài; theo dõi, nghiên cứu, tổng hợp dư luận báo chí nước ngoài viết về tỉnh Bình Dương.

2. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức các cuộc họp báo quốc tế của lãnh đạo tỉnh ở trong nước và ngoài nước; chuẩn bị nội dung trả lời phỏng vấn của lãnh đạo tỉnh cho phóng viên nước ngoài theo sự phân công, chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Phối hợp với các cơ quan liên quan cung cấp thông tin về kinh tế đối ngoại, văn hóa đối ngoại và các lĩnh vực khác cho các cơ quan đại diện ngoại giao nước ngoài tại Việt Nam và các cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài.

4. Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc quản lý, hướng dẫn phóng viên, báo chí nước ngoài đến tác nghiệp, hoạt động trên địa bàn tỉnh.

5. Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc gắn kết công tác thông tin đối ngoại với hoạt động ngoại giao văn hóa, văn nghệ, thể thao và du lịch.

6. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị có liên quan xây dựng và phát hành các ấn phẩm, chương trình phục vụ thông tin đối ngoại của tỉnh.

7. Tổ chức các lớp bồi dưỡng và cập nhật kiến thức đối ngoại, lớp bồi dưỡng kỹ năng biên, phiên dịch tiếng nước ngoài cho cán bộ, công chức, viên chức.

8. Tuyên truyền quảng bá hình ảnh tỉnh Bình Dương qua các đoàn của tỉnh đi nước ngoài, đoàn nước ngoài vào làm việc trên địa bàn tỉnh; hỗ trợ kiều bào trong các hoạt động quảng bá hình ảnh địa phương.

Điều 11. Sở Nội vụ

Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác thông tin đối ngoại của tỉnh theo Đề án vị trí việc làm và đúng quy định của pháp luật.

Điều 12. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai các hoạt động thông tin đối ngoại thông qua các nội dung, hình thức tuyên truyền cổ động trực quan, tổ chức và tham gia các sự kiện văn hóa, thể thao và du lịch, qua đó đẩy mạnh công tác quảng bá hình ảnh đất nước, con người, lịch sử, văn hóa truyền thống, thành tựu phát triển kinh tế - xã hội của Việt Nam nói chung và của tỉnh Bình Dương nói riêng.

2. Tăng cường công tác quản lý, hướng dẫn các đơn vị kinh doanh dịch vụ lữ hành, các khu, điểm du lịch trên địa bàn tỉnh xây dựng và triển khai tổ chức các

hoạt động giới thiệu, quảng bá du lịch Bình Dương thông qua hoạt động hướng dẫn viên du lịch và các hình thức khác thích hợp.

Điều 13. Sở Công Thương

1. Chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thường xuyên cập nhật và cung cấp thông tin về tình hình thu hút đầu tư, hợp tác trên lĩnh vực công thương, tình hình hội nhập kinh tế khu vực và quốc tế.

2. Tổ chức các hội nghị xúc tiến thương mại, kết nối giao thương mở rộng thị trường tăng cơ hội giao lưu hợp tác, tìm kiếm đối tác đầu tư nước ngoài vào tỉnh. Chủ động tham gia quảng bá, giới thiệu hình ảnh của tỉnh thông qua các hoạt động hội chợ, triển lãm quốc tế về thương mại.

3. Chủ trì quảng bá, giới thiệu các dự án kêu gọi đầu tư tại các hội nghị, diễn đàn xúc tiến thương mại.

4. Thường xuyên đăng tải thông tin lên Trang thông tin điện tử của Sở Công thương và cung cấp thông tin để đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh về các nội dung có liên quan đến hoạt động xúc tiến, hợp tác, đầu tư nước ngoài.

Điều 14. Sở Kế hoạch và Đầu tư

1. Cung cấp thông tin cho các cơ quan báo chí, Cổng thông tin điện tử của tỉnh về tình hình thu hút đầu tư trong và ngoài nước; các chương trình, kế hoạch hợp tác, cơ chế, chính sách thu hút đầu tư; tình hình thực hiện các chương trình, thỏa hiệp hợp tác đầu tư của tỉnh với các địa phương, tổ chức hợp tác quốc tế.

2. Thông tin thường xuyên trên Trang thông tin điện tử của Sở Kế hoạch và Đầu tư về những thành tựu phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của tỉnh; giới thiệu hình ảnh, tiềm năng lợi thế của tỉnh; chủ động làm việc các tổ chức, cá nhân nước ngoài đến tìm hiểu đầu tư theo đúng quy định của pháp luật, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại.

3. Phối hợp với các cơ quan liên quan biên soạn và phát hành các tài liệu chính thức giới thiệu về tiềm năng thu hút đầu tư của tỉnh bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài.

Điều 15. Sở Tài chính

1. Thẩm định dự toán ngân sách hằng năm cho các hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt.

2. Căn cứ vào khả năng cân đối ngân sách, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu bố trí kinh phí để đầu tư cơ sở vật chất kỹ thuật và thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án, hoạt động thông tin đối ngoại của tỉnh theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

3. Thực hiện kiểm tra, thanh quyết toán việc quản lý, sử dụng kinh phí về hoạt động thông tin đối ngoại theo đúng quy định hiện hành.

Điều 16. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

1. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Ngoại vụ và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh cung cấp thông tin chính thức, thông tin quảng bá về tỉnh Bình Dương.

2. Phối hợp với Sở Ngoại vụ và các cơ quan, đơn vị liên quan chuẩn bị nội dung trả lời phỏng vấn của lãnh đạo tỉnh cho phóng viên nước ngoài.

3. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, kế hoạch, chương trình về thông tin đối ngoại.

Điều 17. Công an tỉnh

1. Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn, kiểm tra việc chấp hành chế độ bảo mật nhà nước trong hoạt động thông tin đối ngoại.

2. Phối hợp với Sở Ngoại vụ, Sở Thông tin và Truyền thông quản lý các đoàn phóng viên, báo chí nước ngoài, các tổ chức phi chính phủ hoạt động trên lĩnh vực thông tin và truyền thông tại địa bàn tỉnh.

3. Theo dõi, tổng hợp diễn biến tình hình chính trị, xã hội trong nước và tình hình có liên quan đến thông tin đối ngoại của tỉnh để đề xuất chủ trương, biện pháp phản bác các thông tin sai, xuyên tạc, chống phá Đảng và Nhà nước, chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc.

Điều 18. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

1. Tham mưu chỉ đạo kịp thời định hướng thông tin đối ngoại về các vấn đề an ninh, quốc phòng, nhiệm vụ bảo vệ tổ quốc.

2. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện tốt công tác thông tin đối ngoại quốc phòng; đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, xuyên tạc, âm mưu, thủ đoạn “Diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch.

Điều 19. Ban Quản lý các Khu công nghiệp

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai các hoạt động thông tin đối ngoại thuộc lĩnh vực đơn vị phụ trách; xây dựng cơ sở dữ liệu về danh mục dự án đầu tư trong khu công nghiệp theo chức năng, nhiệm vụ được giao nhằm đẩy mạnh việc tuyên truyền, quảng bá hình ảnh, môi trường đầu tư kinh doanh của tỉnh.

2. Cung cấp thông tin cho Cổng thông tin điện tử tỉnh và Trang thông tin điện tử của đơn vị về hoạt động đầu tư sản xuất kinh doanh và các hoạt động khác của doanh nghiệp trong khu công nghiệp theo quy định của pháp luật.

Điều 20. Các cơ quan báo chí của tỉnh, Cổng Thông tin điện tử tỉnh

1. Bám sát định hướng tuyên truyền của Trung ương và của tỉnh, tổ chức tuyên truyền kịp thời, chính xác thông tin trong nước, quốc tế, thông tin về tình hình hội nhập quốc tế của Việt Nam; quảng bá hình ảnh đất nước, con người, lịch sử, văn hóa Bình Dương; những thành tựu trong công cuộc đổi mới, chính sách thu

hút đầu tư nước ngoài, tiềm năng hợp tác và phát triển của tỉnh Bình Dương đến với cộng đồng quốc tế; phản bác các thông tin sai lệch, xuyên tạc, chống phá sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc của nhân dân Việt Nam nói chung, của tỉnh Bình Dương nói riêng.

2. Thông tin thường xuyên về tình hình, hoạt động đối ngoại của tỉnh và đất nước trên các phương tiện thông tin đại chúng.

Điều 21. Các Sở, Ban, ngành, đoàn thể và Ủy ban nhân dân cấp huyện

Các Sở, Ban, ngành, đoàn thể và Ủy ban nhân dân cấp huyện căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện nhiệm vụ quản lý hoạt động thông tin đối ngoại:

1. Chỉ đạo và tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại trong phạm vi quản lý.

2. Hàng năm, xây dựng kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại gửi Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

3. Cung cấp thông tin cho báo chí trong và ngoài tỉnh về các vấn đề liên quan đến lĩnh vực chuyên ngành mà đơn vị, địa phương quản lý; cung cấp thông tin cho Cổng thông tin điện tử của tỉnh các nội dung liên quan đến yêu cầu thông tin đối ngoại.

4. Sơ kết, tổng kết, đánh giá hiệu quả hoạt động thông tin đối ngoại theo phạm vi quản lý và báo cáo kết quả về Sở Thông tin và Truyền thông theo quy định tại Điều 22 của Quy chế này để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

5. Phân công tổ chức hoặc cá nhân trực thuộc làm đầu mối chịu trách nhiệm triển khai hoạt động thông tin đối ngoại gửi Sở Thông tin và Truyền thông theo dõi, tổng hợp. Ủy ban nhân dân cấp huyện giao Phòng Văn hóa và Thông tin tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại tại địa phương.

6. Thực hiện chế độ bảo mật thông tin, bảo vệ bí mật an ninh quốc phòng trong hoạt động thông tin đối ngoại theo quy định của pháp luật.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 22. Chế độ báo cáo

1. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện hoạt động thông tin đối ngoại hàng năm.

2. Các sở, ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân cấp huyện xây dựng kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại và báo cáo kết quả hoạt động thông tin đối ngoại theo thẩm quyền và phạm vi quản lý. Định kỳ hàng năm gửi kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại trước ngày 15 tháng 01 (theo mẫu tại Phụ lục 01 của Thông tư số 22/2016/TT-BTTTT ngày 19 tháng 10 năm 2016 của Bộ Thông tin và

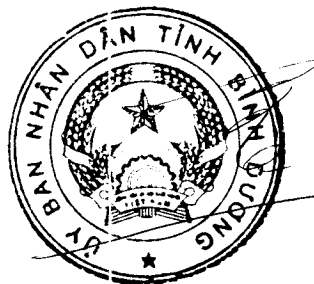
Truyền thông hướng dẫn quản lý hoạt động thông tin đối ngoại của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương), báo cáo năm trước ngày 15 tháng 11 (theo mẫu tại Phụ lục 02 của Thông tư số 22/2016/TT-BTTTT ngày 19 tháng 10 năm 2016 của Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn quản lý hoạt động thông tin đối ngoại của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương) hoặc báo cáo đột xuất khi có yêu cầu về Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Thông tin và Truyền thông.

Điều 23. Điều khoản thi hành

1. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai tổ chức thực hiện quy chế; thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc và tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo định kỳ hoặc đột xuất về tình hình thực hiện Quy chế.

2. Trong quá trình tổ chức thực hiện Quy chế, nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân phản ánh về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung cho phù hợp. / 4

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đặng Minh Hưng